

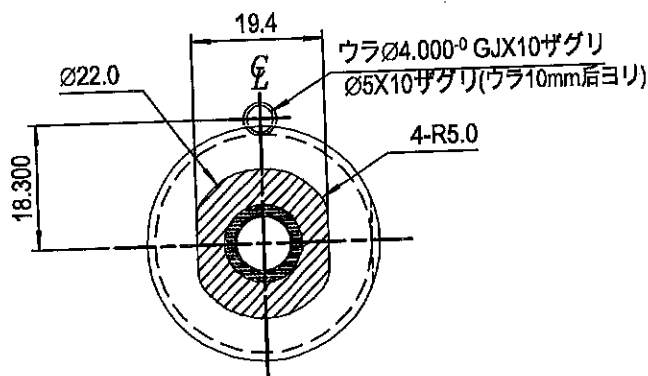
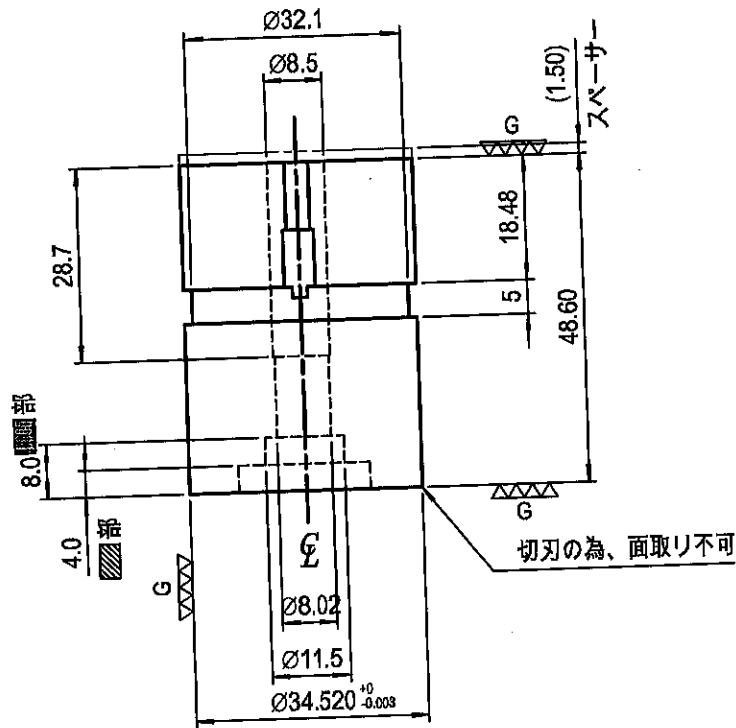
11/29

213003170-A

REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE			
init.	2012/08/23			Lin_Wei_Cheng	Lin_Wei_Cheng	0.0000	± 0.002	0.000 +0	+0
△						0.000	± 0.005	0.000 -0	-0.005
△						0.00	± 0.01	0.00 +0	+0
△						0.0	± 0.1	0.00 -0	-0.01
						0.	± 0.2	0.0 +0	+0.01
								0.0 -0	-0
								0.0 +0	+0.1
								0.0 -0	-0

213.908.051A.  
2p

TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED			
FINISH MARKS			
G			
▽ (▽▽▽)			



出図 - 03-04-2019
製作加工用図 03-04-2019
03-04-2019
TRAVERSING
NO COPY
CONFIDENTIAL

DSGND.	CHKD.	TITLE		PARTS NAME
Lin_Wei_Cheng	Lin_Wei_Cheng	部品図		外径抜きパンチ
QUENCH&TEMPER	SURFACE	PART DRAWING		OUTSIDE BLANKING PUNCH
HRC 0°~0°		部品図		外径沖抜き沖頭
MATERIAL	DATE	SCALE		外径沖抜き沖頭
WC(D30/HIP)	2012/08/23	1:1		DWG.No.
				S8683339
				MANUCHI MOTOR CO.,LTD.

BTP S868339

(7c9d)

213 19 04 003

BTP → N193X0008

④ 26 7700-0

350  
150  
600  
150  
180.

SNO:	
SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:	
NGƯỜI THIẾT LẬP: 10197	
DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
<div>1.VẬT LIỆU:</div> <div>2.THỜI GIAN GIA CÔNG</div>	